

Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non huyện Châu Thành, tỉnh Long An

Võ Thị Như Ý*

*Học viên Cao học – Trường Đại học Trà Vinh

Received: 08/8/2024; Accepted: 16/8/2024; Published: 26/8/2024

Abstract: From the research results, the article presents some issues on “Managing communication skills education activities for preschool children in preschools of Chau Thanh district, Long An province”

Keywords: Traffic skills education, preschool, Chau Thanh district, Long An province

1. Đặt vấn đề

Giáo dục mầm non (GDMN) là cấp học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng cho sự phát triển về thể chất, nhận thức, tình cảm xã hội và thẩm mỹ cho trẻ em. Những kỹ năng mà trẻ được tiếp thu qua chương trình chăm sóc, giáo dục (CS, GD) trẻ sẽ là nền tảng cho việc học tập và thành công sau này của trẻ. Kỹ năng giao tiếp (KNGT) được xem là một trong những kiến thức nền tảng của con người. Không phải đợi khi trẻ đi học, thì cha mẹ mới quan tâm đến việc dạy trẻ KNGT, mà ngay từ nhỏ đã phải có những quan tâm và tác động đến việc phát triển kỹ năng cần thiết này, mà một trong những mối quan hệ chính yếu chính là KNGT giữa mẹ và con.

Ngay từ khi bé chào đời, thì giao tiếp đã là một kỹ năng quan trọng giúp bé tồn tại và phát triển, bé giao tiếp qua ánh mắt, qua các cử chỉ của chân tay và đặc biệt là qua tiếng khóc. KNGT được xem là một năng lực cần thiết cho trẻ mở rộng quan hệ từ trong gia đình cho đến xã hội. Đây là một kỹ năng phức tạp bao gồm nhiều yếu tố khác nhau, vì thế ngoài năng lực bẩm sinh của trẻ, cũng cần quan tâm giúp trẻ phát triển về KNGT. Thực tiễn quản lý hoạt động giáo dục (HĐGD) KNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN huyện Châu Thành, tỉnh Long An thời gian qua đã được các cấp QLGD và các trường MN trên địa bàn quan tâm và đã đạt được một số kết quả đáng kể. Song vẫn còn nhiều hạn chế và bất cập, chưa bắt kịp với yêu cầu của đổi mới của cấp học hiện nay. Vì vậy nghiên cứu Quản lý HĐGD KNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN huyện Châu Thành, tỉnh Long An là vấn đề cần thiết hiện nay

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nội dung HĐGD KNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN

Chương trình GDMN quy định 5 lĩnh vực giáo dục trẻ MN là: “phát triển thể chất, phát triển nhận

thức, phát triển ngôn ngữ, phát triển thẩm mỹ, phát triển tình cảm – kỹ năng xã hội. Trong lĩnh vực phát triển ngôn ngữ (PTNN) gồm có nội dung phát triển khả năng giao tiếp hàng ngày của trẻ. Trong nội dung PTNN có phát triển kỹ năng giao tiếp”. Như vậy, giáo dục KNGT là 1 nội dung cụ thể trong nội dung GDMN.

Trong giáo dục KNGT, nội dung bao gồm: Trẻ sử dụng đúng lời nói để giao tiếp; Nói rõ ràng; Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày; Dựa vào các tiêu chí này, GV sử dụng để thực hiện GD KNGT cho trẻ mẫu giáo tại trường MN. Như vậy, GD KNGT cho trẻ đã được đưa vào nội dung Chương trình GDMN và Bộ chuẩn phát triển trẻ mẫu giáo. Qua đó, chúng ta thấy được tầm quan trọng và sự cần thiết của GDKN này với trẻ mẫu giáo.

2.2. Hình thức, phương pháp HĐGD KNGT cho trẻ mẫu giáo ở trường MN

Giáo dục KNGT cho trẻ mẫu giáo ở trường MN thông qua hoạt động học: Việc dạy học cho trẻ được tiến hành ở nhiều nơi, mọi lúc. Dạy học được tiến hành ngay trong cuộc sống hàng ngày. GV dạy trẻ các tri thức về vệ sinh, an toàn, hành vi văn hóa trong sinh hoạt, dạy trẻ nói, hát, múa. Cô dạy trẻ trong các trò chơi, trong các cuộc đi dạo, đi tham quan. Các hình thức trên đây của trẻ mẫu giáo là rất cần thiết và quan trọng.

Giáo dục KNGT cho trẻ mẫu giáo ở trường MN thông qua hoạt động vui chơi: Hoạt động chơi là hoạt động chủ đạo của trẻ em lứa tuổi mẫu giáo. Thông qua các trò chơi cơ bản trên, trẻ có cơ hội được củng cố và phát triển kỹ năng giao tiếp. Trẻ có thể chơi với các loại trò chơi cơ bản sau: trò chơi đóng vai theo chủ đề; trò chơi ghép hình, lắp ráp, xây dựng; trò chơi đóng kịch; trò chơi học tập; trò chơi vận động; trò chơi dân gian; trò chơi với phương tiện công nghệ hiện đại.

Giáo dục KNGT cho trẻ mẫu giáo ở trường MN thông qua hoạt động lao động: Hoạt động lao động đối với lứa tuổi mẫu giáo không nhằm tạo ra sản phẩm vật chất mà được sử dụng như một phương tiện giáo dục.

Giáo dục KNGT cho trẻ mẫu giáo ở trường MN thông qua hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: Đây là các hoạt động nhằm hình thành một số nền nếp, thói quen trong sinh hoạt, đáp ứng nhu cầu sinh lý của trẻ, tạo cho trẻ trạng thái thoải mái, vui vẻ trong giao tiếp.

Giáo dục KNGT cho trẻ mẫu giáo ở trường MN thông qua hoạt động chuyên đề, lễ hội, tham quan: Hướng đến các hoạt động lễ hội là quá trình trải nghiệm tuyệt vời của mỗi đứa trẻ. Hoạt động này giúp trẻ gắn kết tình bạn, giao tiếp, hợp tác, chia sẻ với các bạn qua tham gia các hoạt động này. Tham quan dã ngoại giúp trẻ tự khám phá cuộc sống xung quanh và môi trường bên ngoài, trẻ có cơ hội được mở rộng mối quan hệ, được giao tiếp và tương tác với các thành phần khác trong xã hội mà hàng ngày trẻ không có cơ hội tiếp xúc. Ngoài ra tùy tình hình trường MN còn có các hình thức thích hợp khác.

Như vậy, giáo dục KNGT có thể tiến hành dưới nhiều hình thức phong phú. Mỗi hình thức có ưu thế riêng đối với dạy KNGT cho trẻ. Để hình thành cho trẻ KNGT thì cần có thời gian biểu cụ thể, cần quá trình luyện tập thường xuyên với sự hỗ trợ; tương tác của người lớn và bạn bè. Trong quá trình giáo dục đó, GV và cha mẹ trẻ đóng vai trò là người hỗ trợ giúp trẻ phát huy khả năng của mình, từ đó phát triển những ứng xử tích cực. Đây là hình thức giáo dục hiện đại và hiệu quả giúp trẻ phát triển tốt khả năng tư duy, nâng cao sự tự tin trong cuộc sống.

Phương pháp giáo dục KNGT cho trẻ mẫu giáo là tổ hợp các PPDH và giáo dục bao gồm pPPDH và PPGD KNGT. Vận dụng các lý luận về PPDH PPGD nói chung và Chương trình GDMN năm 2016 để xác định các PPGD KNGT cho trẻ mẫu giáo, có thể sử dụng các nhóm phương pháp sau đây:

Nhóm phương pháp: Trực quan, làm mẫu-làm gương, dùng lời nói, thực hành, trải nghiệm, giáo dục bằng tình cảm và khích lệ, nêu gương - đánh giá, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm...

2.3. Thực trạng quản lý HĐGDKNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN huyện Châu Thành, tỉnh Long An

Từ kết quả khảo sát thực trạng, tác giả thấy quản lý HĐGDKNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN huyện Châu Thành, tỉnh Long An trong thời gian qua, đã được sự quan tâm của Phòng GD&ĐT huyện; qua

nghiên cứu thực trạng cho thấy công tác quản lý đã đạt được những thành tựu nhất định: đội ngũ CBQL cũng như GV có nhận thức tốt về việc GDKNGT cho trẻ; hoạt động GDKNGT đã được các trường thực hiện một cách đều đặn và trẻ mẫu giáo được giáo dục nhiều nội dung của KNGT như: kỹ năng lắng nghe ý kiến của người khác, kỹ năng trao đổi ý kiến của mình với các bạn, kỹ năng thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè. Cùng với sự đa dạng các hình thức và PPGD QLHĐ GDKNGT (lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra – đánh giá) cũng được thực hiện đều đặn và đạt được một số hiệu quả nhất định.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, thực trạng quản lý HĐGDKNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN huyện Châu Thành, tỉnh Long An, vẫn còn một số hạn chế nổi bật như: một bộ phận CBQL và GV tổ chức hoạt động GDKNGT với các hình thức và phương pháp chưa được thường xuyên và chưa đáp ứng đủ yêu cầu của chương trình giáo dục MN; CBQL chưa chú trọng xây dựng mục tiêu và kế hoạch, chương trình GDKNGT cụ thể phù hợp với điều kiện của nhà trường; Hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ cho GV trong tổ chức chưa được chú trọng; Chỉ đạo hoạt động GDKNGT chưa được đặt ra như một yêu cầu bắt buộc trong chương trình giáo dục; sự phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ trẻ chưa chặt chẽ; nhất là ở KTĐG các HĐGDKNGT chưa được quan tâm đúng mức, còn sơ sài, hình thức, mang tính đối phó; CSVC, đồ dùng dạy học, đồ chơi chưa đáp ứng được nhu cầu thực hành KNGT cho trẻ.

2.4. Biện pháp quản lý HĐGDKNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN huyện Châu Thành, tỉnh Long An

2.4.1. Xây dựng kế hoạch quản lý HĐGDKNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN huyện Châu Thành, tỉnh Long An

Dựa vào văn bản pháp quy, tình hình thực tế của nhà trường MN để XDKH quản lý HĐGDKNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN; Hiệu trưởng phải xây dựng một kế hoạch HĐGDKNGT cho trẻ toàn diện trong năm học hoặc ngắn hạn. Quán triệt và phổ biến kế hoạch và tiến trình QL kế hoạch HĐGDKNGT cho trẻ 5-6 tuổi. Giúp GV nâng cao trình độ, kỹ năng nghề, phẩm chất chính trị và các nhiệm vụ đặt ra từ thực tiễn.

Đẩy mạnh tinh thần HĐGDKNGT cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường MN TP Trà Vinh, tự quản lý HĐGD KNGT trong mỗi GV nhằm không ngừng nâng cao năng lực sư phạm.

Hiệu trưởng XDKH quản lý HĐGDKNGT cho

trẻ mẫu giáo ở các trường MN theo định kỳ hằng năm, học kỳ, tháng thông qua các hoạt động sau:

+Tổ chức phong trào trong dạy học, CS,GD trẻ mẫu giáo;

+Tổ chức phong trào thi đua CS,GD trẻ;

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tập huấn nâng cao năng lực sư phạm cho GV, tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin trong CS,GD trẻ.

Tổ chức cho các GV theo học các lớp đào tạo chính quy, không chính quy để nâng cao NLSP cho GV.

Tạo động lực khích lệ GV tự bồi dưỡng để nâng cao quản lý hoạt động giao tiếp cho trẻ.

2.4.2. Tổ chức triển khai kế hoạch quản lý HĐGD-KNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN

Biện pháp này rất cần thiết. Đây là nhiệm vụ quan trọng của hiệu trưởng nhằm thực hiện được các mục tiêu chất lượng trong nhà trường. XDKH tổ chức sát với yêu cầu, với tình hình thực tế của năm học đảm bảo tính ổn định và phát triển nhà trường. Cho nên mỗi GV phải tự tổ chức cho mình Tổ chức triển khai kế hoạch quản lý HĐGD-KNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN huyện Châu Thành. Tổ chức triển khai kế hoạch HĐGD-KNGT cho trẻ; hiệu trưởng cần xác định công việc cho các lực lượng giáo dục trong trường; Phân công nhiệm vụ cho các lực lượng giáo dục trong trường; Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các lực lượng; Quy định nhiệm vụ và quyền hạn của các lực lượng giáo dục; Bồi dưỡng nghiệp vụ cho GV; Hỗ trợ, tạo điều kiện cho GV thực hiện giáo dục KNGT. Tổ chức triển khai kế hoạch quản lý HĐGD-KNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN sẽ đánh giá được năng lực chuyên môn, NLSP của GV và kết quả GDKNGT cho trẻ. Do vậy đòi hỏi GV cần phải nghiên cứu, đào sâu suy nghĩ nội dung của từng bài học, bài giảng, phải cải tiến nghiên cứu đổi mới PPDH với phương châm” Lấy trẻ làm trung tâm”.

2.4.3. Chỉ đạo triển khai kế hoạch quản lý HĐGD-KNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN

Chỉ đạo GV biên soạn giáo án giáo dục KNGT thông qua các hoạt động trải nghiệm;

Chỉ đạo lồng ghép các môn học nhằm giúp các GV MN có định hướng đúng đắn về biên soạn giáo án dạy KNGT theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm hiện nay;

-Chỉ đạo sự thống nhất về nội dung, hình thức và PPGD KNGT cho trẻ.

Chỉ đạo tập trung vào các nội dung kế hoạch tổ chức triển khai kế hoạch quản lý HĐGD-KNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN huyện Châu Thành,

tỉnh Long An như: Biết sử dụng lời nói để giao tiếp nói rõ ràng; Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày; Sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp; Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân; Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động; Biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện.

2.4.4. Kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai kế hoạch quản lý HĐGD-KNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN

Qua KTĐG, quản lý chặt chẽ KTĐG là khâu cuối cùng trong chu trình quản lý.

Trong quá trình thực hiện biện pháp, cần tập trung vào các nội dung sau: - Theo dõi, xem xét hoạt động KNGT; Phân tích và đưa ra kết luận về hoạt động KNGT. Đối với CBQL trường MN: Xác định nội dung đánh giá HĐGD-KNGT cho trẻ. Xây dựng các tiêu chí KTĐG HĐGD KNGT.

Xác định các hình thức, phương pháp KTĐG . Hướng dẫn GV về tiêu chí đánh giá. \Kiểm tra định kỳ hàng tháng trong các HĐ DH. Kiểm tra đột xuất trong các HĐGD khác. Nhận xét, rút kinh nghiệm sau mỗi giờ học KNGT.

3. Kết luận

Quản lý HĐGD-KNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN huyện Châu Thành, tỉnh Long An là một nội dung quan trọng trong HĐGD KNS cho trẻ của các trường MN, hình thành một số kỹ năng cho trẻ mẫu giáo để phát triển toàn diện nhân cách cho các em và trang bị một số kỹ năng cần thiết để chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp 1, cũng như thực hiện mục tiêu GDMN đề ra. Tác giả 5 biện pháp quản lý HĐGD-KNGT cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Các biện pháp này có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, cần phối hợp thực hiện đồng loạt các biện pháp nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong quá trình quản lý.

Tài liệu tham khảo

1. Quốc hội (2019), *Luật số 43/2019/QH14 của Quốc hội về sửa đổi: Luật Giáo dục*. Hà Nội

2. Ban Chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012), *Thông tư số 13/2012/TT-BGDĐT ban hành quy định về “Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN*. Hà Nội.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT: về Điều lệ trường MN*. Hà Nội